

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 07/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Cải
Ông Trương Đức Huy

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Từ, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Bùi Văn P, sinh ngày 06/9/1986; Nơi cư trú: xóm Đồng Lạc, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông Bùi Xuân H và bà Bùi Thị Y có vợ là Bùi Thị Hồng C và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại:

2.1, Bà Bùi Thị M, sinh năm 1939 (đã chết).

Địa chỉ: Xóm Tân, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

3. Người đại diện hợp pháp cho bà Bùi Thị M

3.1, Anh Bùi Văn T, sinh năm 1970 – Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố 12, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4. Người làm chứng:

4.1 Anh Bùi Xuân H1, Sinh năm: 1994 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Tân, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2.4.2, Chị Đào Thị N, sinh năm 1980 – Có mặt.

Địa chỉ: Xóm Tân, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

2.4.3, anh Bùi Văn D, sinh năm 1981- Có mặt.

Địa chỉ: Xóm Tân, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30 ngày 08/01/2018 Bùi Văn P, (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-101.23 đi từ nơi làm việc tại Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi CP thuộc huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình về nhà tại xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, Hòa Bình. Đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận xóm Tân, xã Phú Lai thì P quan sát thấy ở phía trước cách khoảng 50 mét có bà Bùi Thị M, đang đi bộ ngược chiều, trên tay bà M có cầm một chiếc đèn pin đang bật sáng, do khoảng cách đến vị trí của bà M còn xa nên P điều khiển xe mô tô đi tiếp. Khi xe mô tô do P điều khiển chỉ còn cách bà M khoảng 15 mét thì P quan sát thấy bà M đi bộ tiến dần ra giữa đường, lúc này P có bật tín hiệu đèn xe mô tô nhằm báo hiệu cho bà M biết có xe đi ngược chiều, tuy nhiên bà M vẫn tiếp tục đi bộ hướng ra giữa đường và chỉ còn cách P khoảng 02 đến 03 mét. P tăng tốc độ và đồng thời đánh lái chuyển hướng xe mô tô về sát mép đường bên phải theo chiều đi để đi qua bà M, tuy nhiên bà M lại chạy ngang qua đường, do khoảng cách quá gần và không làm chủ được tay lái nên Bùi Văn P đã điều khiển xe mô tô đâm vào người bà M và hất văng bà M ngã ra đường, Bùi Văn P bị ngã văng ra khỏi xe. còn xe mô tô thì lao vào cột mốc bên phải đường theo hướng chuyển động. P đã đứng dậy chạy ra vị trí bà M nằm, đến nơi P thấy bà M nằm bất tỉnh, P liền đỡ bà M dậy đồng thời hô hoán người dân xung quanh đến đưa bà M đi cấp cứu. Tuy nhiên do bị thương tích quá nặng nên bà Bùi Thị M đã chết trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 05/GĐPY-CAT-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận nguyên nhân chết của bị hại Bùi Thị M là do đa chấn thương.

Sau khi tai nạn xảy ra, bản thân bị cáo và đại diện cho gia đình người bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác là 75.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền 75.0000.0000 đồng và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Sau khi tai nạn xảy ra cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã tiến hành thu giữ của bị cáo Bùi Văn P 01 giấy phép lái xe số: 933489; 01 đăng ký xe mô tô số: 005516 mang tên Bùi Văn P; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số: 70475567; 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-101.23.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-YT ngày 06/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Bùi Văn P từ 12

đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời giam thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn P đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố.

Bị cáo Bùi Văn P nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20h25 ngày 08/01/2018 Bùi Văn P có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trên đoạn đường liên xã theo hướng Phú Lai – Đoàn Kết thuộc địa phận xóm Tân, xã Phú Lai thì P quan sát thấy ở phía trước cách khoảng 50 mét có bà Bùi Thị M đang đi bộ ngược chiều, trên tay bà M cầm đèn pin đang bật sáng. Khi xe mô tô do P điều khiển cách bà M khoảng 15 mét thì P quan sát thấy bà M đi bộ tiến dần ra giữa đường, lúc này P có bật tín hiệu đèn xe mô tô nhằm báo hiệu cho bà M biết có xe đi ngược chiều, tuy nhiên bà M vẫn tiếp tục đi bộ hướng ra giữa đường và chỉ còn cách P khoảng 02 đến 03 mét. P tăng tốc độ và đồng thời đánh lái chuyển hướng xe mô tô về sát mép đường bên phải theo chiều đi để đi qua bà M, tuy nhiên bà M lại chạy ngang qua đường, do khoảng cách quá gần và không làm chủ được tay lái nên Bùi Văn P đã điều khiển xe mô tô đâm vào người bà M và hất văng bà M ngã ra đường. Hậu quả bà Bùi Thị M tử vong.

Như vậy Bùi Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-101.23 không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi gặp chướng ngại vật, gây tai nạn dẫn đến bà Bùi Thị M tử vong vì vậy đủ cơ sở để xác định bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn P có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn P đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của Bùi Văn P rất nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác tức là quyền công dân được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm tới những quy định về an toàn giao thông đường bộ. Trong

khi nhà nước ta đang có những biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ nhưng bị cáo không tuân thủ dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra với tổng số tiền là 75.000.000đ, bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng sâu, đại diện cho người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, bởi vậy nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo có nơi cư trú rõ ràng bản thân luôn chấp hành pháp luật, và chủ trương chính sách vì vậy không cần thiết buộc bị cáo sống cách ly xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn P đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại bà Bùi Thị M đại diện là anh Bùi Văn T với tổng số tiền là 75.000.000 đồng gồm tiền tổn thất tinh thần, tiền mai táng phí và các khoản tiền chi phí khác. Đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[7] Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-101.23, và giấy tờ kèm theo của xe mô tô. 01 Giấy phép lái xe của bị cáo Bùi Văn P, nay bị cáo đã bồi thường xong về dân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì vậy trả lại các tài sản trên cho bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bùi Văn P cho UBND xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn P thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Vật chứng: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tòa án trả lại cho bị cáo Bùi Văn P 01 giấy phép lái xe số: 933489 01 đăng ký xe mô tô số: 005516 mang tên Bùi Văn P cho bị cáo Bùi Văn P; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số: 70475567.

+ Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-101.23 cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Bùi Văn P (Vật chứng là xe mô tô nêu trên có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án huyện Yên Thủy).

4. Án phí: Bị cáo Bùi Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại
- UBND xã Đoàn Kết
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Hải Dương

